

Số: 1059/QĐ-CĐKTCN

Khánh Hòa, ngày 12 tháng 7 năm 2021

## QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định xét miễn và công nhận điểm mô đun, môn học trong chương trình đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng**

### HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG KỸ THUẬT CÔNG NGHỆ NHA TRANG

*Căn cứ Quyết định số 24/QĐ-CĐKTCN, ngày 07/01/2020 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghệ Nha Trang về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghệ Nha Trang;*

*Căn cứ Thông tư 09/2017/TT-BLDTBXH ngày 13/3/2017 của Bộ Trưởng Bộ Lao động – Thương binh & Xã hội về việc ban hành Quy định tổ chức thực hiện chương trình đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng; quy chế thi thi, kiểm tra, xét công nhận tốt nghiệp;*

*Căn cứ Quyết định số 84/QĐ-CĐKTCN ngày 21/01/2019 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghệ Nha Trang về việc ban hành Quy định tổ chức thực hiện chương trình đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng theo niên chế, theo phương thức tích lũy mô-đun hoặc tín chỉ; Quy chế kiểm tra, thi, xét công nhận tốt nghiệp;*

*Xét đề nghị của Trưởng phòng Đào tạo.*

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành Quy định xét miễn và công nhận điểm mô đun, môn học trong chương trình đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng.

*(Có Quy định kèm theo)*

**Điều 2.** Quy định này có 4 điều, có hiệu lực kể từ ngày ký và được áp dụng tại Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghệ Nha Trang.

**Điều 3.** Quyết định này thay cho Quyết định số 185/QĐ-CĐKTCN ngày 15/01/2018 của Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghệ Nha Trang. Trưởng phòng Đào tạo, Trưởng các Phòng, Khoa, giảng viên, giáo viên và học sinh, sinh viên có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

### Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Cổng thông tin điện tử trường;
- Lưu VT, ĐT (2 bản)

**HIỆU TRƯỞNG**

**ThS. Nguyễn Văn Lực**

## QUY ĐỊNH

**Xét miễn và công nhận điểm mô đun, môn học  
trong chương trình đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số 1059/QĐ-CDKTCN ngày 12 tháng 7 năm 2021  
của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghệ Nha Trang)

### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

1. Quy định này quy định việc xét và công nhận giá trị chuyển đổi kết quả học tập và khối lượng kiến thức được miễn trừ trong chương trình đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng.

2. Quy định này áp dụng đối với học sinh, sinh viên (HSSV) hệ chính quy và các hệ đào tạo khác tại Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghệ Nha Trang.

### **Điều 2. Quy trình thực hiện xét miễn và công nhận điểm môn học, mô đun**

1. Đối với HSSV cần thực hiện như sau:

a) Vào đầu khóa học, căn cứ vào chương trình đào tạo (CTĐT) sẽ học, HSSV có nhu cầu xin miễn mô đun, môn học làm đơn đề nghị Khoa xem xét miễn và công nhận điểm môn học, mô đun mà trong CTĐT của các bậc học đã học trước đó (nếu có) đã tích lũy được có nội dung và khối lượng tương đương hoặc lớn hơn (Mẫu đơn ở Phụ lục 3). Trường hợp này, HSSV làm đơn có đính kèm theo bản sao chứng chỉ và bảng điểm của cơ sở đào tạo trước đây (có thị thực) gửi cho Khoa (thông qua giáo viên chủ nhiệm hoặc cố vấn học tập) để tổ chức việc xét miễn và công nhận điểm môn học, mô đun.

b) Trong thời gian học tập, HSSV có thể làm đơn đề nghị Khoa xem xét miễn và công nhận điểm môn học, mô đun bổ sung nếu có các chứng chỉ, chứng nhận được đề cập ở khoản 4, Điều 3 của văn bản này (Mẫu đơn ở Phụ lục 2).

2. Trưởng Khoa/ Trưởng Bộ môn trực thuộc trường quản lý ngành, nghề đào tạo chịu trách nhiệm thành lập các Tổ xét miễn và công nhận điểm môn học, mô đun thuộc đơn vị.

Tổ xét miễn và công nhận điểm môn học, mô đun gồm ít nhất 3 thành viên là: Lãnh đạo của đơn vị là ủy viên của Hội đồng xét miễn và công nhận điểm môn học, mô đun của trường, Trưởng hoặc Phó trưởng bộ môn phụ trách ngành, nghề đào tạo và phụ trách giáo vụ của đơn vị (ngoài ra có thể bổ sung thêm thành viên là giảng viên có kinh nghiệm về ngành, nghề đào tạo).

Tổ xét miễn và công nhận điểm môn học, mô đun chịu trách nhiệm xem xét và đề nghị công nhận giá trị chuyển đổi kết quả học tập và khối lượng kiến thức được miễn trừ cho mỗi HSSV.

Tổ xét miễn và công nhận điểm môn học, mô đun lập Biên bản xét miễn và công nhận điểm môn học, mô đun (Mẫu ở Phụ lục 4); tổng hợp kết quả xét miễn và công

nhận điểm môn học, mô đun (Mẫu ở Phụ lục 5); trình Trưởng Khoa phê duyệt danh sách môn học, mô đun được xét miễn cho mỗi HSSV, bản sao các chứng chỉ sử dụng để xét miễn môn học, mô đun và gửi cho Hội đồng xét miễn và công nhận điểm môn học, mô đun trường thông qua Phòng Đào tạo.

3. Phòng Đào tạo chịu trách nhiệm kiểm tra đối chiếu kết quả xét miễn và công nhận điểm môn học, mô đun của văn bản và dữ liệu nhập kết quả xét miễn và công nhận điểm môn học, mô đun của đơn vị quản lý ngành, nghề đào tạo; kiểm tra văn bằng, chứng chỉ,... được sử dụng để xét miễn môn học, mô đun; nếu phát hiện có sai sót thì phản hồi về Khoa.

4. Hiệu trưởng ban hành Quyết định thành lập Hội đồng xét miễn và công nhận điểm môn học, mô đun.

5. Hội đồng xét miễn và công nhận điểm môn học, mô đun họp và trình Hiệu trưởng ra quyết định công nhận.

### **Điều 3. Nguyên tắc và hướng dẫn xét miễn và công nhận điểm môn học, mô đun**

1. Chỉ xem xét và công nhận giá trị chuyên đổi kết quả học tập và khối lượng kiến thức được miễn trừ cho các môn học, mô đun trong chương trình đào tạo (CTĐT) sẽ học mà trong CTĐT đã học trước người học đã tích lũy được có nội dung và khối lượng tương đương hoặc lớn hơn.

2. Nếu có 1 môn học, mô đun (hoặc nhiều môn học, mô đun) được xét miễn từ 2 môn học, mô đun trở lên đã học thì điểm của môn học, mô đun được xét miễn là trung bình có trọng số của điểm các môn học, mô đun đã học (trọng số là số tín chỉ của các môn học, mô đun đã học). Nếu có 2 môn học, mô đun được xét miễn từ 1 môn học, mô đun đã học thì điểm của các môn học, mô đun được miễn là điểm của môn học, mô đun đã học.

3. Xét miễn các môn học, mô đun điều kiện tương ứng nếu HSSV có các chứng chỉ như sau:

- a) Chứng chỉ ngoại ngữ (quy định tại khoản 4, Điều 3 Quy định này);
- b) Chứng chỉ Tin học (quy định tại khoản 5, Điều 3 Quy định này);
- c) Chứng chỉ Giáo dục quốc phòng - an ninh (quy định tại khoản 6, Điều 3 Quy định này);
- d) Chứng chỉ Giáo dục thể chất (quy định tại khoản 7, Điều 3 Quy định này);
- e) Bằng tốt nghiệp chương trình từ trình độ tương đương hoặc có văn bằng, chứng chỉ tốt nghiệp chương trình trung cấp, cao cấp lý luận chính trị hoặc tương đương (xem hướng dẫn ở khoản 8, Điều 3 Quy định này);
- f) Chứng nhận đã hoàn thành các môn học/mô đun (quy định tại khoản 9, Điều 3 Quy định này);

4. Đối với môn học Tiếng Anh thuộc khối các môn học chung, việc xét miễn môn học như sau:

- a) Được miễn các môn học Tiếng Anh nếu đạt một trong các điều kiện sau đây:
  - Đối với trình độ trung cấp: HSSV có chứng chỉ bậc 1/6 trở lên theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam;

– Đối với trình độ cao đẳng: HSSV có chứng chỉ bậc 2/6 trở lên theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam;

– HSSV có một trong số các loại Chứng chỉ Tiếng Anh đạt trình độ tiếng Anh tối thiểu như trong Phụ lục 1;

b) Các trường hợp đặc biệt khác sẽ do Hiệu trưởng xem xét quyết định.

5. Đối với môn học Tin học thuộc khối các môn học chung, được xét miễn môn học nếu HSSV đạt yêu cầu sau:

a) HSSV có Chứng chỉ Tin học trình độ A hoặc Chứng chỉ Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản được cấp bởi các đơn vị đủ điều kiện tổ chức thi và cấp chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin theo Thông tư liên tịch 17/2016/TTLT-BGDĐT-BTTTT.

b) HSSV đã có bằng tốt nghiệp kỹ thuật viên, trung cấp, cao đẳng, đại học các ngành thuộc nhóm ngành máy tính và công nghệ thông tin.

6. Đối với các môn học Giáo dục quốc phòng và an ninh (GDQPAN) được xét miễn môn học nếu HSSV đạt yêu cầu sau:

– HSSV có giấy chứng nhận sĩ quan dự bị hoặc bằng tốt nghiệp học viện, trường sĩ quan quân đội, công an;

– HSSV có Chứng chỉ GDQPAN được cấp do đã hoàn thành các môn học GDQPAN;

– HSSV chuyển trường được xét miễn các môn học GDQPAN đã tích lũy ở cùng cấp trình độ đào tạo.

– Học sinh, sinh viên là người nước ngoài.

• Đối tượng được miễn học, các nội dung thực hành kỹ năng quân sự:

– Học sinh, sinh viên là người khuyết tật, có giấy xác nhận khuyết tật theo quy định của pháp luật về người khuyết tật;

– Học sinh, sinh viên không đủ sức khỏe về thể lực hoặc mắc những bệnh lý thuộc diện miễn làm nghĩa vụ quân sự theo quy định hiện hành;

– Học sinh, sinh viên đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự, công an nhân dân.

7. Đối với các môn học Giáo dục thể chất (GDTC) thuộc khối môn học chung, được xét miễn môn học nếu HSSV đạt một trong các yêu cầu sau:

– HSSV có Chứng chỉ Giáo dục thể chất;

– HSSV đã có bằng tốt nghiệp trung cấp, cao đẳng, đại học các ngành thuộc nhóm ngành thể dục thể thao.

8. Đối với các môn học Chính trị thuộc khối môn học chung, được xét miễn môn học nếu HSSV đạt một trong các yêu cầu sau:

Người học đã tốt nghiệp chương trình từ trình độ tương đương hoặc có văn bằng, chứng chỉ tốt nghiệp chương trình trung cấp, cao cấp lý luận chính trị hoặc tương đương.

9. Các môn học/ mô-đun khác: Được miễn học, miễn thi kết thúc môn học, mô-đun, môn thi tốt nghiệp trong chương trình của trường trong trường hợp người học đã

được công nhận tốt nghiệp chương trình từ trình độ tương đương, trong đó có môn học, mô-đun hoặc môn thi tốt nghiệp có điểm đạt yêu cầu và được công nhận là tương đương với môn học, mô-đun, môn thi tốt nghiệp trong chương trình của trường.

10. Kết quả điểm xét miễn được ghi nhận trong bảng kết quả học tập toàn khóa của sinh viên.

#### **Điều 4. Tổ chức thực hiện**

1. Trường đơn vị có trách nhiệm triển khai và tổ chức thực hiện Quy định này; ghi nhận, kiểm tra và xử lý những trường hợp vi phạm Quy định. Hướng dẫn, giải đáp thắc mắc của HSSV và giáo viên đối với các vấn đề có liên quan; giải trình khi có yêu cầu của Ban Giám hiệu.

2. Các đơn vị có liên quan báo cáo Ban Giám hiệu những vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện ./.

**Phụ lục 1: Loại chứng chỉ ngoại ngữ và cấp độ được xét miễn môn học Tiếng Anh**

<b>Trình độ</b>	<b>Khung tham chiếu Châu Âu về ngoại ngữ - CEFR</b>	<b>IELTS</b>	<b>TOEIC</b>	<b>TOEFL PBT</b>	<b>Cambridge Tests</b>	<b>Chuẩn Việt Nam theo khung năng lực 6 bậc</b>
Trung cấp	A1	2.5 đến 2.9	250 đến 349	240 đến 339	45- 69 KET	1
Cao đẳng	A2	3.0	350	340	45 - 64 PET 70 - 89 KET	2

**Phụ lục 2: Mẫu Đơn của sinh viên đề nghị xét miễn mô đun, môn học do có chứng chỉ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ XÉT MIỄN VÀ CÔNG NHẬN ĐIỂM**  
**do có chứng chỉ Ngoại ngữ, Tin học, GDQP, GDTC**

Kính gửi: Khoa/Bộ môn: .....

Tôi tên là: .....Mã số HSSV: .....

Lớp: .....Khóa: .....

Nay tôi làm đơn này kính đề nghị được xét và công nhận điểm các mô đun, môn học:

1/.....Mã số MĐ/MH.....

2/.....Mã số MĐ/MH.....

3/.....Mã số MĐ/MH.....

4/.....Mã số MĐ/MH.....

do tôi có Chứng chỉ .....

Nơi cấp Chứng chỉ .....

.....  
Trân trọng cảm ơn./.

**THƯ KÝ KHOA**  
(Ký tên và ghi rõ họ tên)

*Khánh Hòa, ngày tháng năm 20...*  
**SINH VIÊN**  
(Ký tên và ghi rõ họ tên)

**TRƯỞNG KHOA**  
(Ký tên và ghi rõ họ tên)

**TRƯỞNG BỘ MÔN**  
(Ký tên và ghi rõ họ tên)

**Ghi chú:**

- Học sinh, Sinh viên nộp đơn có đính kèm theo bản photo Chứng chỉ (không cần công chứng) cho Thư ký của Khoa. HSSV lưu ý mang theo Bản chính chứng chỉ để đối chiếu khi nộp đơn.
- Sau khi Trưởng Khoa/Bộ môn ký duyệt, đơn có đính kèm theo bản photo Chứng chỉ được đơn vị đào tạo chuyển cho Phòng Đào tạo để nhập điểm cho các mô đun, môn học tương ứng.

**Phụ lục 3: Mẫu Đơn của sinh viên đề nghị xét miễn và công nhận điểm mô đun, môn học do đã tích lũy ở bậc đào tạo trước đây**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ XÉT MIỄN VÀ CÔNG NHẬN ĐIỂM MÔ ĐUN, MÔN HỌC**  
**do đã tích lũy ở bậc đào tạo trước đây**

Kính gửi:

- Khoa/ Bộ môn:.....
- Quý Thầy/ Cô giáo viên chủ nhiệm, cố vấn học tập.

Tôi tên là: .....Mã số HSSV: .....

.....

Lớp: .....Khóa:

.....

Nay tôi làm đơn này kính đề nghị được xét và công nhận điểm các mô đun, môn học đã tích lũy khi theo học chương trình đào tạo bậc học trước đây tại Trường ....., cụ thể như sau:

1/.....	Mã số MĐ/MH.....	Điểm .....
2/.....	Mã số MĐ/MH.....	Điểm .....
3/.....	Mã số MĐ/MH.....	Điểm .....
4/.....	Mã số MĐ/MH.....	Điểm .....
5/.....	Mã số MĐ/MH.....	Điểm .....
6/.....	Mã số MĐ/MH.....	Điểm .....
7/.....	Mã số MĐ/MH.....	Điểm .....
8/.....	Mã số MĐ/MH.....	Điểm .....
9/.....	Mã số MĐ/MH.....	Điểm .....
10/.....	Mã số MĐ/MH.....	Điểm .....
11/.....	Mã số MĐ/MH.....	Điểm .....
12/.....	Mã số MĐ/MH.....	Điểm .....
13/.....	Mã số MĐ/MH.....	Điểm .....
14/.....	Mã số MĐ/MH.....	Điểm .....
15/.....	Mã số MĐ/MH.....	Điểm .....

Trân trọng cảm ơn./.

Khánh Hòa, ngày tháng năm 20...

**SINH VIÊN**

(Ký tên và ghi rõ họ tên)

**Ghi chú:**

- Sinh viên nộp đơn này cho Khoa/Bộ môn thông qua GVCN hoặc cố vấn học tập của lớp.
- Đơn có đính kèm theo bản sao chứng chỉ và bảng điểm của cơ sở đào tạo bậc học trước đây (có thị thực).



**Phụ lục 4: Mẫu Biên bản xét miễn và công nhận điểm mô đun, môn học của Tổ Xét miễn và công nhận điểm mô đun, môn học**

TRƯỜNG CAO ĐẲNG KỸ THUẬT CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
CÔNG NGHỆ NHA TRANG Độc lập – Tự do – Hạnh phúc  
**KHOA .....**

Số: /BB-...

Khánh Hòa, ngày tháng năm 20...

**BIÊN BẢN**  
**Xét miễn và công nhận điểm mô đun, môn học**

**I. THÀNH PHẦN**

Tổ Xét miễn và công nhận điểm mô đun, môn học gồm:

1. Ông/Bà .....	Trưởng/Phó Trưởng Khoa	Tổ trưởng
2. Ông/Bà .....	Trưởng/Phó Trưởng Bộ môn	Thành viên
3. Ông/Bà .....	Thư ký Khoa	Thư ký

**II. THỜI GIAN:** ngày ..... tháng ..... năm 20...

**III. NỘI DUNG:**

Xét miễn và công nhận điểm mô đun, môn học cho sinh viên (các) ngành, nghề:

.....  
.....

**IV. Ý KIẾN CỦA TỔ XÉT MIỄN MÔ ĐUN/ MÔN HỌC**

Thực hiện theo các hướng dẫn và quy định hiện hành, Tổ Xét miễn và công nhận

điểm mô đun, môn học đề nghị Hội đồng Xét miễn và công nhận điểm mô đun, môn học xem xét và công nhận kết quả xét miễn và điểm mô đun, môn học cho sinh viên theo danh sách đính kèm.

*Kèm theo Biên bản là kết quả xét miễn và công nhận điểm mô đun, môn học cho sinh viên và bản sao chứng chỉ (nếu có) sử dụng để xét miễn mô đun, môn học*

**TRƯỞNG KHOA**  
(ký tên và ghi rõ họ tên)

**TỔ TRƯỞNG**  
(ký tên và ghi rõ họ tên)

**THƯ KÝ**  
(ký tên và ghi rõ họ tên)

**Ghi chú:**

- Biên bản có đính kèm danh sách HSSV và kết quả xét miễn và công nhận điểm mô đun, môn học, bản sao chứng chỉ (nếu có) và bảng điểm đã sử dụng để xét miễn mô đun, môn học được gửi đến Hội đồng Xét miễn và công nhận điểm mô đun, môn học thông qua Phòng Đào tạo.

**Phụ lục 5: Mẫu Danh sách học sinh sinh viên và kết quả xét miễn và công nhận điểm mô đun, môn học**

TRƯỜNG CAO ĐẲNG KỸ THUẬT      **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
 CÔNG NGHỆ NHA TRANG                      Độc lập – Tự do – Hạnh phúc  
**KHOA .....**

**DANH SÁCH HỌC SINH SINH VIÊN  
 VÀ KẾT QUẢ XÉT MIỄN VÀ CÔNG NHẬN ĐIỂM MÔ ĐUN, MÔN HỌC**  
*(đính kèm Biên bản số...../BB-... ngày ... tháng ... năm 20... về xét miễn và công nhận điểm mô đun, môn học của Trường Khoa/Bộ môn)*

STT	Mã số HSSV	Họ và tên HSSV	Tên mô đun/ môn học	Mã số MĐ/MH	Điểm	Ghi chú

Khánh Hòa, ngày     tháng     năm 20...

**TRƯỞNG KHOA**  
 (ký tên và ghi rõ họ tên)

**TỔ TRƯỞNG**  
 (ký tên và ghi rõ họ tên)

**THƯ KÝ**  
 (ký tên và ghi rõ họ tên)

**Ghi chú**

- Danh sách sinh viên và kết quả xét miễn và công nhận điểm mô đun, môn học bằng văn bản và bằng e-file (excel) được đính kèm theo Biên bản xét miễn và công nhận điểm mô đun, môn học cùng bản sao chứng chỉ (nếu có) và bảng điểm đã sử dụng để xét miễn mô đun, môn học gửi đến **Hội đồng Xét miễn và công nhận điểm** mô đun, môn học thông qua Phòng Đào tạo.

- Cách ghi thông tin trong bảng trên như sau:

+ Cột “STT”: ghi số thứ tự HSSV trong danh sách

+ Cột “Mã số HSSV”: ghi Mã số của HSSV (chỉ ghi 1 lần tương ứng với số thứ tự)

+ Cột “Họ và tên HSSV”: ghi họ và tên HSSV (chỉ ghi 1 lần tương ứng với số thứ tự)

+ Cột “Mã số mô đun/môn học”: ghi mã số mô đun/môn học thuộc CTĐT mà HSSV được xét miễn

+ Cột “Điểm”: ghi điểm theo thang điểm 10 được làm tròn đến 1 chữ số thập phân hoặc điểm theo thang điểm chữ nếu không có điểm theo thang điểm 10.

+ Cột “Ghi chú”: ghi ngắn gọn các lưu ý, ví dụ: “đính kèm chứng chỉ”, “đính kèm bảng điểm”,...